

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 492/NBTPC-TCKT  
V/v: Báo cáo tài chính bán niên năm 2020

Ninh Bình, ngày 13 tháng 8 năm 2020

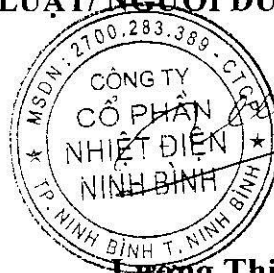
**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty : CTCP Nhiệt điện Ninh Bình
2. Mã chứng khoán : NBP
3. Địa chỉ trụ sở chính : Số 1- Đường Hoàng Diệu – P.Thanh Bình-TPNB
4. Điện thoại : 0229 2210 537 Fax : 0229 3873 762
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Lương Thị Thúy - Người được UQCBTT.
6. Nội dung của thông tin công bố:
  - 6.1 Báo cáo tài chính bán niên năm 2020 của CTCP Nhiệt điện Ninh Bình đã được kiểm toán lập vào ngày 10 tháng 8 năm 2020 bao gồm: BCĐKT, BCKQKD, BCLCTT, TMBCTC.
  - 6.2 Bản giải trình chênh lệch KQSXKD 6 tháng đầu năm 2020 so với 6 tháng đầu năm 2019.
  - 6.3 Bản giải trình thay đổi các mã chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán trước và sau kiểm toán.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính : <http://www.nbtpc.com.vn>  
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT, BTGD;
- Veb NBTPC
- Lưu TCKT.
- Lưu VTCTy

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP  
LUẬT/ NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT**



**Lương Thị Thúy**

Ninh Bình, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**BÁO CÁO GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD**  
**6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020 SO VỚI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
 - Sở giao dịch chứng khoán Hà nội

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2019 đã được kiểm toán.  
 Căn cứ Thông tư số 155/2015 /TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình xin giải trình cụ thể như sau :

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2020	So sánh
A	B	C	1	2	3 = 2-1
1	Điện sản xuất	tr.kwh	300.03	362.66	62.63
2	Điện thương phẩm	tr.kwh	272.92	330.28	57.36
<b>4</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>548,696.93</b>	<b>654,021.63</b>	<b>105,324.70</b>
4.1	Doanh thu bán điện	Tr đồng	544,727.96	651,133.71	106,405.75
4.2	Doanh thu hoạt động khác	Tr đồng	3,968.97	2,887.92	- 1,081.05
<b>5</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>536,323.11</b>	<b>625,579.35</b>	<b>89,256.24</b>
5.1	Chi phí sản xuất điện	Tr đồng	534,646.98	623,419.46	88,772.48
	T/Đó : Nhiên liệu	Tr đồng	447,478.63	527,875.86	80,397.23
	Chi phí khác còn lại	Tr đồng	87,168.35	95,543.60	8,375.25
5.2	Chi phí SXKD hoạt động khác	Tr đồng	1,676.13	2,159.89	483.76
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>12,373.82</b>	<b>28,442.28</b>	<b>16,068.46</b>
6.1	Sản xuất điện	Tr đồng	10,080.98	27,714.25	17,633.27
6.2	Hoạt động kinh doanh khác	Tr đồng	2,292.84	728.03	- 1,564.81
<b>7</b>	<b>Chi phí thuế TNDNN hiện hành</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>2,521.17</b>	<b>5,720.85</b>	<b>3,199.68</b>
<b>8</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>9,852.65</b>	<b>22,721.43</b>	<b>12,868.78</b>



Sản lượng điện 6 tháng đầu năm 2020 phát cao hơn 62.63 Tr.kwh so với 6 tháng đầu năm 2019 do Công ty được hệ thống điện huy động.

Doanh thu sản xuất điện 6 tháng đầu năm 2020 tăng hơn 106,405.75 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019 nguyên nhân là do sản lượng điện phát cao hơn 6 tháng đầu năm 2019 và do Công ty ký được hợp đồng Cung cấp dịch vụ phụ trợ Giữa Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình và Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Hợp đồng số : 01/2020/DVPT/NMĐNB- EVN nên phần doanh thu 6 tháng đầu năm 2020 đã hạch toán hết vào 6 tháng đầu năm 2020 còn 6 tháng đầu năm 2019 chỉ là tạm tính vì chưa ký được hợp đồng Cung cấp dịch vụ phụ trợ..

**Chi phí sản xuất điện tăng 88,772.48 triệu đồng trong đó:**

- Chi phí nhiên liệu tăng hơn 80,397.23 triệu đồng nguyên nhân là do sản lượng điện phát cao hơn so với 6 tháng đầu năm 2019 là 62.63 tr.kwh từ đó dẫn đến chi phí nhiên liệu tăng.

- Chi phí khác còn lại tăng 8,375.25 triệu đồng là do công ty đã tăng tài sản mới đưa vào sử dụng nên chi phí khấu hao tăng và một số chi phí bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên và chi phí sửa lớn theo định kỳ.

Lợi nhuận trước thuế tăng 16,068.46 triệu đồng là do nguyên nhân chủ yếu sau :

Do sản lượng điện phát tăng nên lợi nhuận tăng.

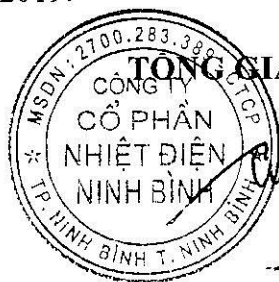
Do Công ty ký được Hợp đồng số : 01/2020/DVPT/NMĐNB- EVN nên phần doanh thu 6 tháng đầu năm 2020 đã hạch toán hết vào kỳ báo cáo.

Do Công ty quản trị tốt than đầu vào và tiết kiệm chi phí trong quá trình SXKD.

Từ những nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2020 tăng hơn 6 tháng đầu năm 2019.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BTGD;
- Web NBTPC;
- Lưu TCKT;
- Lưu VTCTy.



**TRỊNH VĂN ĐOÀN**



TÔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH  
Số 491/NBTPC/TCKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 13 tháng 08 năm 2020

**BÁO CÁO GIẢI TRÌNH**  
**CHÊNH LỆCH MỘT SỐ MÃ SỐ TRÊN BẢNG CĐKT**  
**SỐ LIỆU TRƯỚC VÀ SAU KIỂM TOÁN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

Kính gửi : Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch chứng khoán Hà nội

Căn cứ Thông tư số 155/2015 /TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty 6 tháng đầu năm 2020 đã được kiểm toán.

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình xin giải trình cụ thể như sau:

Đơn vị tính : Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	So sánh
A	B	1	2	3=2-1
	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>368,808.61</b>	<b>381,125.03</b>	<b>12,316.42</b>
1	Mã chỉ tiêu 131 Bảng cân đối kế toán	242,369.54	301,134.37	58,764.83
2	Mã chỉ tiêu 136 Bảng cân đối kế toán	43,322.74	317.25	- 43,005.49
3	Mã chỉ tiêu 152 Bảng cân đối kế toán	3,442.93	-	- 3,442.93
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>470,548.99</b>	<b>482,865.41</b>	<b>12,316.42</b>
4	Mã chỉ tiêu 313 Bảng cân đối kế toán	8,554.84	20,871.26	12,316.42
	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>470,548.99</b>	<b>482,865.41</b>	<b>12,316.42</b>

Lý do thay đổi các mã chỉ tiêu là do phân loại tài khoản cụ thể như sau :

Mã chỉ tiêu 131 phải thu NH sau khi kiểm toán phân loại lại từ TK 1388 sang TK 131 và hạch toán thêm tiền thuế GTGT phải nộp nên sau kiểm toán tăng lên 58,764.83 triệu đồng.

Mã chỉ tiêu 136 phải thu ngắn hạn khác do điều chỉnh doanh thu tiền điện về tài khoản 131 của KH nên sau kiểm toán giảm 43,005.49 triệu đồng.

Mã chỉ tiêu 152 thay đổi là do bù trừ thuế GTGT phải nộp nên sau kiểm toán giảm 3,442.93 triệu đồng.

Mã chỉ tiêu 313 thuê và các khoản phải nộp nhà nước do hạch toán thêm thuế GTGT phải nộp nên sau kiểm toán TK này tăng 12,316.42 triệu đồng.

Do phân loại các tài khoản trên dẫn đến mã chỉ tiêu 131 và 136, 152, 313 BCĐKT Tổng tài sản và nguồn vốn thay đổi tăng 12,316.42 triệu.

Việc điều chỉnh phân loại TK trên không ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và lợi nhuận của Công ty.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BTGD;
- Web NBTPC;



Trịnh Văn Đoàn